

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58 và 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 137/2012, quyền số 01/2013 đăng ký ngày 20/11/2013 tại UBND xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Chị Hà Thị H, sinh năm 1986

Anh Lê Huy T, sinh năm 1981

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/5/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T có 02 con chung là Lê B, sinh ngày 12/6/2013 và Lê Hà A, sinh ngày 11/7/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao 02 con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Huy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/01 tháng (Mỗi con 3.000.000 (Ba triệu) đồng, kể từ tháng 05/2023.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Lê Huy T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T có 02 con chung là Lê B, sinh ngày 12/6/2013 và Lê Hà A, sinh ngày 11/7/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao 02 con cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Huy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung 6.000.000 (Sáu triệu) đồng/01 tháng (mỗi con 3.000.000 đồng/01 tháng), kể từ tháng 05/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Lê Huy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị H và anh Lê Huy T phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Lê Huy T đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043854 ngày 11/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang

